

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 4868/BGDĐT-GDMN ngày 29/8/2024 của Bộ Giáo dục Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non (GDMN);

Căn cứ Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với GDMN, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 3015/SGDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025 và Hướng dẫn số 3019/SGDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế chuyên môn GDMN năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024 của UBND huyện Phú Xuyên về nhiệm vụ năm học 2024-2025 ngành giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 438/KH-PGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Phòng GDĐT huyện Phú Xuyên Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 GDMN huyện Phú Xuyên;

Căn cứ Công văn số 445/KH-PGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Phòng GDĐT huyện Phú Xuyên V/v hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn Giáo dục mầm non năm học 2024-2025 GDMN huyện Phú Xuyên;

Căn cứ vào kết quả đạt được trong năm học 2023-2024. Xét tình hình thực tế của nhà trường, Trường mầm non Nam Triều xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ của năm học mới theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở GDĐT, Phòng GDĐT huyện Phú Xuyên, đặc biệt là trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng (CSND) và giáo dục trẻ.

- Xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện và phù hợp với lứa tuổi, nhằm phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm và thẩm mỹ cho trẻ mầm non.

- Phát huy vai trò của phụ huynh trong việc cùng tham gia vào quá trình giáo dục trẻ, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ phát triển toàn diện.

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên và cán bộ quản lý (CBQL), từ đó nâng cao chất lượng CSND, giáo dục trẻ và công tác quản lý trong nhà trường.

- Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của năm học nhằm nâng cao chất lượng CSND, giáo dục trẻ, đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Thực hiện tốt công tác đổi mới, phát huy tối đa mọi nguồn lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.

2. Yêu cầu

- Chấp hành đầy đủ, nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung, các văn bản chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng nhiệm vụ cụ thể, xác định, hướng phân đầu của tập thể, cá nhân tại nhà trường.

- Xây dựng các giải pháp thực hiện để tổ chức, giám sát kiểm tra, đánh giá, hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra.

- Tập trung vào các hoạt động giáo dục trẻ thông qua chơi mà học, tăng cường các hoạt động ngoại khóa, giúp trẻ phát triển kỹ năng mềm.

- Tạo điều kiện cho mọi trẻ em, đặc biệt là trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật được tiếp cận và hưởng thụ GDMN một cách công bằng và chất lượng.

- Nhà trường quan tâm đầu tư trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên và các hoạt động của trẻ.

- Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường, xã hội, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể trong xã. Để hỗ trợ tốt nhất cho GDMN.

II. NỘI DUNG

PHẦN 1: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Số liệu cơ bản

- * Các điều kiện đảm bảo thực hiện kế hoạch.

- Về cơ sở vật chất (CSVCh): Trường có 1 điểm nằm ở khu Phong Triều, diện tích toàn trường 6.765,1m², trường có sân chơi và tường bao quanh. Toàn trường có 12 phòng học và các phòng chức năng, có công trình vệ sinh khép kín, 1 bếp ăn và 1 khu hiệu bộ, có đủ đồ dùng trang thiết bị tối thiểu phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục (CSGD) trẻ.

1. CBGVNV

Nhân sự		SL	Biên chế	Hợp đồng	Đăng viên	Trình độ			
						ĐH	CD	TC	Khác
Ban Giám Hiệu		03	03		03	03			
GV	Khối MGL	08	08		08	08			
	Khối MGN	07	07		04	07			
	Khối MGB	07	07		05	07			
	Nhóm trẻ	08	08		08	08			
	Tổng	30	30		25	30			
NV	Kế toán	01		01		01			
	Y tế học đường	01	01		01			01	
	Văn thư	01	01				01		
	Cấp dưỡng	08		08	02		07	01	
	Bảo vệ	02		02				02	
	Tổng	13	02	11	03	01	08	04	
Tổng số	Số lượng	46	38	11	31	34	08	04	
	Tỉ lệ	100%	83%	17%	67%	74%	17,3%	8.7%	

2. Học sinh

Khối/nhóm	Số lớp	Số hs	Số h/s /lớp	Trẻ khuyết tật	Trẻ diện ưu tiên
Khối mẫu giáo Lớn	03	97	32,3	0	01
Khối mẫu giáo Nhỡ	03	91	30,3	0	0
Khối mẫu giáo Bé	03	77	25,6	0	0
Nhóm trẻ	03	75	25	0	01
Tổng	12	340	28,3	0	02

- Về tài chính: Nhà trường sử dụng ngân sách chi thường xuyên đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, hằng năm được tài chính phê duyệt quyết toán.

- Về công tác phối hợp với cha mẹ học sinh: Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS) hoạt động hiệu quả, có mối liên hệ chặt chẽ với nhà trường, phối hợp tốt trong công tác CSGD trẻ.

Từ điều kiện thực tế trên, nhà trường đánh giá thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện kế hoạch như sau:

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Được chỉ đạo của Phòng GDĐT, sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền xã Nam Triều, sự phối hợp nhiệt tình, trách nhiệm của cha mẹ trẻ đối với mọi hoạt động của nhà trường.

- CSVC trường đảm bảo, các phòng học kiên cố, đủ diện tích, có đủ đồ dùng trang thiết bị tối thiểu phục vụ công tác CSGD trẻ.

- Đội ngũ CBQL giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn, có năng lực quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác bồi dưỡng đội ngũ được chú trọng quan tâm. Đội ngũ CBQL, giáo viên năng động có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ cao, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào quản lý và giảng dạy, tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến.

- Có nguồn tài chính đảm bảo các hoạt động của nhà trường.

2.2. Khó khăn

- Một số phòng học cũ đã bị xuống cấp, nhà bếp có diện tích chật hẹp chưa đáp ứng với nhu cầu hiện nay.

- Sân trường thấp hơn so với mặt đường liên thôn, dẫn đến nước ngập vào sân trường những hôm trời mưa, ảnh hưởng đến môi trường học tập của trẻ.

- Tình hình dân số trong xã luôn biến động nên việc điều tra, theo dõi học sinh còn gặp nhiều khó khăn.

PHẦN 2: NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM HỌC

Năm học 2024 - 2025, trường mầm non Nam Triều tập trung triển khai thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, Nghị quyết, Chương trình hành động của Trung ương, Thành ủy và Kế hoạch của HĐND-UBND Thành phố, của Huyện Ủy, UBND huyện Phú Xuyên được nêu trong hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của Ngành GDĐT huyện. Rà soát, kiểm

đếm các mục tiêu, chỉ tiêu khả năng hoàn thành phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

2. Triển khai hiệu quả Chủ đề năm học của GDMN thành phố “*Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc*”. Thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Ngành GDĐT và huyện Phú Xuyên; Kế hoạch xây dựng trường học hạnh phúc; tham gia đầy đủ các Hội thi do các cấp triển khai; Tổ chức giao lưu chương trình “Rung chuông vàng” các cấp.

3. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện cho phổ cập giáo dục trẻ mẫu giáo.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường, phòng chống bạo hành trẻ. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản trị nhà trường, tổ chức các hoạt động GDMN, phòng chống dịch bệnh cho trẻ.

5. Phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng CSGD trẻ, lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ em mẫu giáo 5- 6 tuổi.

6. Bồi dưỡng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đáp ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục, hội nhập quốc tế và thực hiện chương trình GDMN mới.

7. Tăng cường công tác truyền thông về GDMN. Huy động mọi nguồn lực nhằm phát triển GDMN, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục.

PHẦN 3: NHIỆM VỤ CỤ THỂ- CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

1. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

a) Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) chấp hành quy định của pháp luật, thực hiện đúng, đủ các văn bản liên quan lĩnh vực hoạt động GDMN.

- 100% CBGVNV đăng ký thực hiện việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, nội dung đăng ký cụ thể, gắn liền với chức năng nhiệm vụ cụ thể của bản thân.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện tốt chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”; “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, “Xây dựng trường, lớp mầm non an toàn - thân thiện và hạnh phúc”, “Nhà giáo tâm huyết - sáng tạo”, “Gương người tốt - việc tốt”

- 100% CBGVNV thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- 100% CBGVNV trong trường thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo gắn nội dung “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”.

- 100% CBGVNV thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử và kế hoạch “Nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo vì một trường học hạnh phúc”

- 100% CBGVNV đăng ký danh hiệu thi đua.

b) Biện pháp

- Chấp hành quy định của pháp luật, thực hiện đúng, đủ các văn bản liên quan lĩnh vực hoạt động GDMN.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập giữa 2 nhà trường nhằm lan tỏa, bồi dưỡng, hỗ trợ lẫn nhau cùng phát triển. Phối kết hợp với trường mầm non Nam Phong xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình một cách thiết thực hiệu quả, phù hợp với khả năng, điều kiện thực tế của 2 trường.

- Tổ chức Giao lưu chương trình “Rung chuông vàng” cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi; giao lưu chương trình “Ngày hè sôi động”; Ngày hội “Những sắc màu ngộ nghĩnh” đối với các cháu mẫu giáo 5-6 tuổi; tổ chức các hoạt động thiết thực chào mừng kỷ niệm 70 năm thành lập ngành giáo dục Thủ đô.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chủ đề năm học của Ngành GDĐT “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc”.

- Thực hiện các chính sách về GDMN, vận động hỗ trợ giúp đỡ, chia sẻ với trẻ em và CBGVNV có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt....

- + Thực hiện tốt Nghị định 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 08/9/2020 quy định về chính sách phát triển GDMN.

- + Thống kê số trẻ trong diện chính sách được hưởng hỗ trợ tiền ăn trưa, miễn giảm học phí, chi phí học tập theo, hướng dẫn cha mẹ trẻ làm thủ tục hồ sơ, thực hiện chi trả chế độ chính xác, kịp thời.

2. Phát triển quy mô, mạng lưới trường lớp, đầu tư CSVC theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi

a) Chỉ tiêu

- Làm tốt công tác tuyên truyền huy động cháu Nhà trẻ ra lớp đạt 60,4%.
- Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp: 100%.
- Tiếp tục duy trì kết quả phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.
- Phấn đấu đạt tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ Nhà trẻ, 3 tuổi, 4 tuổi đạt từ 90% trở lên, trẻ em 5 tuổi đạt 95% trở lên. Tỷ lệ Bé ngoan: 85% trở lên.

*Chỉ tiêu cụ thể:

Chỉ tiêu	Tổng số	Nhà trẻ	Mẫu giáo			
			Tổng	3 tuổi	4 tuổi	5 tuổi
Số cháu điều tra	383	124	259	77	87	95
Số lớp	12	03	09	3	3	3
Số trẻ đến trường	340	75	265	77	91	97
- Số trẻ trái tuyến	7	0	6	0	4	2
Tỷ lệ huy động (2+3)/1	89%	60,4	102,3%	100%	104,6	102%
Số trẻ/lớp	28,3	25	29,4	25,7	30,3	32,3

b) Biện pháp

- Lập kế hoạch tuyển sinh trên cơ sở số trẻ điều tra thực tế trên địa bàn.
- Phân công cán bộ tuyển sinh hướng dẫn phụ huynh đăng ký và hoàn thiện hồ sơ tuyển sinh; công khai 3 số điện thoại trực tuyển sinh để phụ huynh học sinh tiện liên hệ.
- Thông báo lịch tuyển sinh trực tiếp trên trang Fanpage của nhà trường; trên hệ thống loa đài của xã, trên nhóm Zalo, trang web nhà trường và tổ chức tuyên truyền trực tiếp tại các buổi họp CMHS của các lớp, vận động trẻ ra lớp, đặc biệt là trẻ 5 tuổi và trẻ khuyết tật có khả năng học hòa nhập, để các tổ chức, cá nhân và phụ huynh hiểu được tầm quan trọng của GDMN.
- Giao chỉ tiêu về việc huy động cháu ra lớp, dựa trên số cháu trong độ tuổi trên địa bàn qua điều tra cho giáo viên chủ nhiệm lớp, nhóm ngay từ đầu năm học. Đưa chỉ tiêu về việc huy động trẻ ra lớp vào tiêu chuẩn thi đua hàng tháng để xếp loại giáo viên. Có hình thức động viên khen thưởng, phê bình nhắc nhở kịp thời đối với số giáo viên thực hiện tốt và chưa tốt.
- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Phối hợp với cấp tiểu học và trung học cơ sở làm tốt công tác tham

muu với UBND các xã, khảo sát trẻ đến từng thôn, vận động trẻ ra lớp, đặc biệt ưu tiên nhận trẻ 5 tuổi trên địa bàn, thực hiện tốt công tác Phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi. Rà soát, theo dõi đối với trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi, chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện phổ cập trẻ mẫu giáo. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả phần mềm phổ cập.

- Cử các đ/c phụ trách các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do Huyện và nhà trường hướng dẫn về thực hiện tự đánh giá trên hệ thống phần mềm tại Cổng kiểm định chất lượng giáo dục.

- Biên chế học sinh vào các lớp đảm bảo đúng độ tuổi, phù hợp với thực tế diện tích từng lớp. Tỷ lệ chuyên cần giao trực tiếp cho từng khối lớp phù hợp theo mùa và theo từng lứa tuổi.

- Tổ chức tốt ngày hội, ngày lễ, làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao chất lượng CSND, giáo dục trẻ để duy trì số trẻ tại trường, đặc biệt là đối với trẻ 5 tuổi.

- Tăng cường xã hội hóa đầu tư khu phát triển thể chất cho trẻ hoạt động.

3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ CBQL và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

a) Chỉ tiêu

Thống kê số liệu đội ngũ và tiêu chí phấn đấu:

STT	Đội ngũ CBQL giáo viên, nhân viên	TS	ĐV	Trình độ					
				ĐH	Tỉ lệ %	CĐ	Tỉ lệ %	TC	Tỉ lệ %
1	CBQL	03	03	03	100	0			
2	Giáo viên MG	22	17	22	100	0	0	0	100
3	Giáo viên NT	08	08	08	100	0	0	0	100
4	Nhân viên	13	03	01	7,9	08	61,5	04	30,8
Tổng số hiện có		46	31	34	73,9	08	17,4	04	8,7

- Không có trường hợp CBGVNV vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

- Tuyên truyền vận động 01 nhân viên nuôi dưỡng và 01 nhân viên Y tế đi học nâng cao trình độ cao đẳng.

- Phấn đấu năm học 2024 - 2025 kết nạp 02 đ/c đảng viên, nâng tỷ lệ đảng viên là 33/46 đạt 72%.

- 100% giáo viên có trình độ tin học cơ bản đảm bảo sử dụng thành thạo máy tính; 100% ứng dụng các phần mềm dạy học; 70% biết thiết kế bài giảng điện tử.

- 100% giáo viên dạy lớp 5 tuổi đạt trình độ trên chuẩn.

- 100% CBQL, giáo viên, nhân viên không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền những nội dung không phù hợp với đặc thù của ngành.

- Phân đầu giao lưu kết nghĩa với trường bạn thực hiện triển khai các hoạt động chuyên môn 04 lần/năm học.

b) Biện pháp

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính Phủ quy định chính sách phát triển GDMN theo kế hoạch của thành phố. Hướng dẫn giáo viên các nhóm, lớp triển khai đầy đủ các nội dung, đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định hiện hành.

Khuyến khích tạo điều kiện về thời gian cho giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng chuẩn trình độ đào tạo theo quy định và động viên khuyến khích giáo viên đăng ký theo học các lớp chuyên sâu cấp bằng, chứng chỉ giảng dạy các môn năng khiếu như âm nhạc, tạo hình, tiếng Anh, tin học, kỹ năng sống đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hội nhập và phát triển, đáp ứng yêu cầu thực hiện Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển Đảng trong nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị, đoàn thể. Phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền và các đoàn thể trong nhà trường để phát hiện những quần chúng ưu tú giới thiệu kết nạp Đảng.

- Quan tâm phát triển đội ngũ cốt cán, CBQL, tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, khối trưởng các khối lớp. Mỗi cán bộ, giáo viên cốt cán có vai trò là báo cáo viên nhằm lan tỏa tốt các hoạt động nâng cao chuyên môn, phương pháp giáo dục đến toàn thể đội ngũ trong nhà trường.

- Có kế hoạch bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, CSGD trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau.

- Giao cho Đ/c Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch và bồi dưỡng chuyên môn về các phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM, Montessori cho đội ngũ giáo viên, đồng thời khích lệ tinh thần học hỏi và sáng tạo của mỗi cô giáo.

- Tổ chức thực hiện tốt phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” giai đoạn 2023- 2025.

- Thực hiện tốt “Bộ quy tắc ứng xử”, tập huấn cho 100% CBGVNV trong nhà trường vào đầu năm học.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn tăng cường tổ chức các chuyên đề và các hoạt động ngoại khóa để rèn luyện các kỹ năng sư phạm, kỹ năng xử lý, kỹ năng giải quyết tình huống và bồi dưỡng đạo đức nhà giáo và CBQL.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nề nếp, kỷ cương trong nhà trường, xử lý nghiêm giáo viên, nhân viên có hành vi vi phạm đạo đức.

- Thực hiện tốt Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương trẻ. Đối xử công bằng và tôn trọng trẻ em, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 2245/KH-SGDĐT ngày 02/7/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về triển khai xây dựng Trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hà Nội. Quyết định số 1468/QĐ-SGDĐT ngày 11/6/2024 về Bộ tiêu chí Trường học hạnh phúc cho các trường mầm non, phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tiếp tục xây dựng văn hóa trường mầm non, quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh, thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi của đội ngũ và trẻ em.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động CSGD

4.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ

a) Chỉ tiêu

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về tinh thần và thể chất khi ở trường, lớp.

- 100% các khu vực trong nhà trường có đầy đủ thiết bị phòng cháy, chữa cháy (PCCC) theo quy định. Nhà trường có đầy đủ kế hoạch và phương án PCCC.

- 100% các nhóm, lớp, các khu vực trong trường có camera an ninh.

- 100% các nhóm lớp thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo hành trẻ em, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Đưa các nội dung chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường và nhóm lớp.

- Xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích”, phòng chống bạo hành trẻ.

- 100% CBGVNV có kiến thức về công tác phòng chống cháy nổ, có kỹ năng xử lý tình huống khi hỏa hoạn xảy ra. Thực hiện tốt việc đảm bảo an ninh an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống xâm hại, phòng chống bạo lực.

b) Biện pháp

- Hiệu trưởng nhà trường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý Nhà nước và cha mẹ trẻ việc chấp hành các quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm khi để xảy ra vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc mất an toàn về thể chất, tinh thần của trẻ trong thời gian ở trường.

- Tăng cường kiểm tra, tự giám sát trong việc thực hiện các quy định xây dựng “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”; Nghị định số 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTCTHSSV ngày 16/4/2024 của Bộ GDĐT về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học. Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ tại trường.

- Xây dựng môi trường giáo dục văn minh, thân thiện, đảm bảo an toàn; thường xuyên kiểm tra điều kiện môi trường, CSVC, trang thiết bị, đường điện, đồ dùng, đồ chơi, phát hiện sớm những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, kịp thời đưa ra biện pháp khắc phục.

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên quản lý, chăm sóc trẻ chu đáo, tận tình, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi, đặc biệt là quản lý trẻ trong các hoạt động chăm sóc bán trú, hoạt động ngoài lớp học và trẻ mới đi học. Không nhận trẻ ốm, trẻ không có trong danh sách lớp vào học. Thực hiện sổ nhật ký nhóm lớp, thể hiện đủ các thông tin trao đổi, bàn giao giữa giáo viên với giáo viên, giáo viên với CMHS.

- Thực hiện nghiêm túc việc đăng ký phụ huynh đón và trả trẻ ngay từ đầu

năm học, ký cam kết quy định người đón trả trẻ với phụ huynh, không trả trẻ cho người lạ. Trong trường hợp đột xuất, giáo viên chỉ trả trẻ cho người khác khi được sự ủy quyền của cha mẹ trẻ, không cho trẻ dưới 14 tuổi đón trẻ, không để người lạ mặt đi vào khu vực của nhà trường nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Thực hiện tốt công tác quản lý trẻ ở tất cả các thời điểm theo chế độ sinh hoạt 1 ngày. Xây dựng quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường, rõ các quy trình, trách nhiệm hoạt động theo dây chuyền: Quy trình phân công giáo viên trong lớp, nhân viên nuôi dưỡng trong bếp; Quy trình giao nhận thực phẩm, lưu và hủy mẫu thức ăn, quy trình chia thức ăn tại bếp ăn, trên các lớp, test mẫu thực phẩm (nếu có)...Phổ biến công khai, cam kết tới từng CBGVNV trong nhà trường.

- Triển khai nhiều hình thức như: Thảo luận, chuyên đề... bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức, đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên nhằm quản lý cảm xúc tiêu cực, tôn trọng, lắng nghe thấu hiểu và chủ động xây dựng được các mối quan hệ tích cực, tốt đẹp trong và ngoài nhà trường. Xây dựng môi trường văn minh, nề nếp, hiện đại, CBGVNV tự chăm sóc sức khỏe tâm lý và thể chất, tự trang bị cho bản thân các giá trị sống, kỹ năng sống phù hợp với đạo đức, nhân cách nhà giáo trong môi trường giáo dục.

- Chú trọng công tác PCCC trong nhà trường, bổ sung trang thiết bị theo quy định của Luật PCCC, phương án PCCC và tổ chức tập huấn kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, kỹ năng PCCC, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phong tránh bạo hành, xâm hại trẻ... cho CBGVNV, đặc biệt giáo dục cho trẻ em kỹ năng tổ chức tự bảo vệ trong các tình huống.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với công an xã trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học, theo dõi camera an ninh tại cổng trường nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ. Tăng cường các hoạt động phối hợp, hỗ trợ của đội tự quản xã tại cổng trường trong giờ đón, trả trẻ. Thực hiện các biện pháp tuyên truyền về an toàn giao thông đến toàn thể CBGVNV và các bậc Phụ huynh.

4.2. Chất lượng chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng

a) Chỉ tiêu

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đầu năm học và đánh giá tình trạng bằng biểu đồ tăng trưởng. Thực hiện lịch khám sức khỏe định kỳ cho trẻ ít nhất 1 lần/năm học.

- Số trẻ được khám sức khỏe định kỳ $340/340 = 100\%$

+ Trong đó: 315/340 đạt 92% trẻ bình thường.

35/340 chiếm 8% trẻ mắc các bệnh

- 100% trẻ đến trường được theo dõi và kiểm tra sức khỏe. Được cân, đo 3 lần/năm học.

Khối	Tổng số	SDD NC		SDD TC		Béo phì		Tỉ lệ Kcal	Mức ăn
		SL	%	SL	%	SL	%		
Nhà trẻ	75	1	1.3	1	1.3			600-651	22.000đ (Bữa sáng 15.000đ Bữa chiều 7.000đ)
Mẫu giáo	265	4	1.5	3	1.1	2	1.0	615-726	
Tổng	340	5	1.5	4	1.2	2	1.0		

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học từ 1,5 - 2% và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

+ Hạn chế tăng cân đối với trẻ béo phì;

+ 100% CBGVNV được khám sức khỏe 1 lần/năm học.

- 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi biết chải răng đúng cách.

- 100% trẻ biết vệ sinh cá nhân theo đúng yêu cầu độ tuổi.

- 100% CBGVNV thực hiện đúng nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng, đây chuyên bếp ăn một chiều và quy trình tổ chức bữa ăn bán trú nhằm nâng cao chất lượng CSND trong nhà trường.

+ Số trẻ ăn bán trú tại trường: 340/340 = 100%; trong đó, nhà trẻ 75/75= 100%; mẫu giáo 265/265= 100%;

- 100% CBGVNV nhà trường được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP) và xử lý khi có ngộ độc thực phẩm, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ; tập huấn cách xử trí các trường hợp có biểu hiện sốt, ho, khó thở, hóc sặc, co giật.... trong trường học.

- 100% các lớp xây dựng môi trường Xanh - An toàn - Hạnh phúc và có góc tuyên truyền cho CMHS; nhà trường có phòng y tế đảm bảo đúng quy định.

- Xây dựng bảng thời gian biểu quy trình chế biến món ăn và thực hiện chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Bếp ăn đảm bảo điều kiện và cam kết đảm bảo vệ sinh ATTP.

- Trường thực hiện chuyển đổi số trong việc tuyên truyền công tác CSND tại nhà trường.

b) Biện pháp

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT- BYT ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT và Bộ Y tế quy định về công tác Y tế trường học; Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 06/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về thực hiện chương trình Sức khỏe học đường trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường của Sở GDĐT, huyện Phú Xuyên.

- Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe ngay đầu năm học. Xây dựng kế hoạch đầu tư phòng y tế với đầy đủ các trang thiết bị cần thiết trong công tác sơ cấp cứu tại trường mầm non. Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai công tác chăm sóc sức khỏe trẻ trong năm học. Đẩy mạnh hoạt động công tác y tế trường học, sử dụng hiệu quả phòng y tế nhà trường, có phác đồ điều trị và cơ sở thuốc điều trị một số bệnh thông thường, kiểm tra thường xuyên hạn sử dụng thuốc để bổ sung kịp thời. Nhân viên y tế có kế hoạch bồi dưỡng kỹ năng sơ cấp cứu cho các giáo viên, nhân viên.

- Nhân viên y tế của nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ theo phân công, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về công tác y tế trường học. Phối hợp chặt chẽ với giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng, cha mẹ trẻ để thực hiện các biện pháp theo dõi, chăm sóc, chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp với trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì và trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ có biểu hiện bất thường về tâm lý, sức khỏe.

- Phòng y tế đầy đủ thiết bị đảm bảo, sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng có đủ trang thiết bị, cơ sở thuốc theo danh mục và điện thoại của cơ quan y tế trên địa bàn, quản lý hồ sơ sức khỏe trẻ tại phòng y tế.

- Xây dựng lịch vệ sinh ngày, vệ sinh tuần cho các lớp và các phòng ban. Có kế hoạch phun thuốc khử khuẩn theo định kỳ để đảm bảo vệ sinh môi trường trong và ngoài nhà trường.

- Phối hợp với trung tâm Y tế huyện tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, khám sàng lọc các dấu hiệu bất thường theo các chương trình của huyện; nhà trường vận động, tuyên truyền các bậc phụ huynh đưa trẻ đi học tham gia khám sức khỏe đầy đủ.

- Đảm bảo đồ dùng vệ sinh cá nhân trẻ đầy đủ, tối thiểu mỗi trẻ có 4 khăn mặt riêng được hấp sấy 1lần/ngày và được sử dụng trong ngày.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; Giáo dục trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, lao động tự phục vụ, giáo dục vệ sinh răng, miệng, da, kỹ năng phòng, chống dịch bệnh,

lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về vệ sinh ATTP của cơ quan y tế, cơ quan quản lý trên địa bàn huyện; Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 quyết định ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về ATTP trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm trước cha mẹ trẻ và cơ quan quản lý nhà nước về việc ký kết hợp đồng với đơn vị cung ứng thực phẩm và thực hiện sử dụng thực phẩm tại đơn vị. Đơn vị cung ứng thực phẩm phải đảm bảo đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định, thực hiện cam kết về chất lượng sản phẩm khi đưa vào nhà trường, nhóm lớp. Thực hiện công khai các đơn vị cung cấp thực phẩm tới hội đồng giáo dục và cha mẹ học sinh, báo cáo Phòng GDĐT.

Cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP của nhà trường có xác nhận của Hiệu trưởng, có minh chứng tập huấn kiến thức ATTP, giấy khám sức khỏe cho CBGVNV tham gia hoạt động bán trú.

- Nhà trường tổ chức bồi dưỡng cho CBGVNV những kiến thức về vệ sinh ATTP. Tăng cường quản lý, tự kiểm tra, giám sát trong việc tổ chức hoạt động nuôi dưỡng; khuyến khích sự tham gia của CMHS và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ bằng nhiều hình thức trực tiếp, camera, màn hình.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý công tác CSND. Các nhà trường phân công dây chuyền và công khai tại địa điểm làm việc, thực hiện đúng dây chuyền phân công giáo viên, nhân viên tổ chức hoạt động CSND giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt một ngày. Xây dựng bảng thời gian biểu quy trình chế biến món ăn cho trẻ trong ngày, công khai tới cha mẹ học sinh.

- Xây dựng thực đơn nhà trẻ, mẫu giáo riêng, phù hợp với độ tuổi. Đảm bảo các nguyên tắc: đủ lượng Calo; cân đối các chất theo quy định; thực đơn sử dụng đa dạng nhiều loại thực phẩm trong bữa ăn của trẻ; thực đơn theo mùa và phù hợp với độ tuổi trẻ. Tăng cường rau xanh, quả chín, sữa và các chế phẩm từ sữa đảm bảo theo quy định, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; không sử dụng các món ăn được chế biến sẵn (Bánh ngọt, mì tôm, giò, chả...). Cân đối lượng (P, L, G) theo đúng qui định.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn nuôi đảm bảo vệ sinh ATTP từ khâu giao nhận thực phẩm - sơ chế - chế biến - thành phẩm - chia khẩu phần ăn cho trẻ. Duy trì việc lưu nghiệm thức ăn hằng ngày trong 24 giờ; cập nhật sổ đầy đủ, đúng qui

định, thực hiện nghiêm túc sổ kiểm thực 3 bước. Thực hiện đúng nề nếp hoạt động bếp ăn 1 chiều, bếp ăn an toàn và qui chế chăm sóc nuôi dạy trẻ.

- Đa dạng hóa hình thức tổ chức bữa ăn: Theo suất/khay, bữa ăn tự chọn (buffet), bữa ăn gia đình, bữa ăn hạnh phúc,... nhằm kích thích trẻ ăn ngon, có thêm hiểu biết về các món ăn đặc sản của địa phương, tăng cường kỹ năng sống cho trẻ, lồng ghép giáo dục hành vi, thói quen ăn uống văn minh. Nghiêm cấm giáo viên và nhân viên vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- Tiệc ăn của trẻ thực hiện đúng theo các văn bản hướng dẫn về công tác thu chi năm học 2024 - 2025. Thực hiện nghiêm túc việc công khai thực đơn, tài chính bữa ăn hàng ngày của trẻ tại trường và trên trang Fanpage của nhà trường. Thực hiện sáng tạo, chuyển đổi số trong công tác công khai chất lượng bữa ăn của trẻ bằng nhiều hình thức: quét mã QR, bảng công khai, Fanpage, màn hình tivi...

- Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ hằng ngày, đảm bảo vệ sinh và phù hợp với thời tiết.

- Tiếp tục sử dụng phần mềm trong việc xây dựng thực đơn, tính khẩu phần ăn cho trẻ, cân đối điều chỉnh thực đơn không để thừa hoặc thiếu 2 suất ăn/ngày; mỗi ngày in riêng một trang sổ tính khẩu phần ăn có chữ ký các thành phần đầy đủ, cuối tháng đóng quyển, có dấu giáp lai. Thanh quyết toán tiền ăn của trẻ theo tháng, cuối tháng quyết toán tiền ăn trong tháng. Tiếp tục thực hiện Nghị định 06/2018/NĐ-CP ngày 05/1/2018 của Chính phủ và chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo. Nhà trường phối hợp chặt chẽ với UBND xã khảo sát trẻ có hoàn cảnh khó khăn đề nghị hỗ trợ kinh phí ăn trưa theo đúng quy định.

- Tổ chức ăn trưa cho CBGVNV thực hiện đúng các quy định. Tiếp tục phối hợp với Phòng y tế, TTYT tạo điều kiện cho CBGVNV được tham gia các lớp tập huấn về vệ sinh ATTP do UBND huyện Phú Xuyên, phòng GDĐT huyện tổ chức.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của ban giám hiệu, ban thanh tra nhân dân trong công tác quản lý chất lượng CSND. Thực hiện xét nghiệm nước uống, nước sinh hoạt theo quy định.

4.3. Đổi mới hoạt động giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

a) Chỉ tiêu

- 100% các nhóm, lớp thực hiện Chương trình GDMN đúng khung thời gian quy định.

- 100% các nhóm lớp thực hiện đúng theo chương trình giáo dục của nhà trường.

- 100% các nhóm lớp tiếp tục thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” giai đoạn 2021- 2025, Bộ tiêu chí “trường học hạnh phúc” của sở giáo dục đào tạo. Thực hiện chuyên đề điểm của huyện về “Trường học hạnh phúc”.

- 100% các nhóm, lớp xây dựng kế hoạch giáo dục và thực hiện đánh giá trẻ ở các lứa tuổi trên phần mềm.

- 100% các nhóm lớp xây dựng môi trường thân thiện “Sáng – xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc” giữ gìn mối quan hệ ứng xử thân thiện giữa các thành viên trong nhà trường; nâng chất lượng CSND, giáo dục trẻ. Trường đạt tiêu chuẩn “*Trường, lớp mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc*”.

- 100% CBGVNV trong trường thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng CNTT các hoạt động.

- 100% giáo viên 5 tuổi thực hiện dạy theo tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh” cho trẻ 5-6 tuổi.

- Tăng cường các hoạt động học ngoại khoá và các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giao lưu giữa các nhóm, lớp.

- 100% các nhóm lớp tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động tại các phòng chức năng phù hợp với lứa tuổi.

- 100% các nhóm lớp ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến (Montessori, steam) vào chương trình giáo dục trẻ

- 100% các lớp xây dựng các hành vi ứng xử của lớp học Hạnh phúc. Có Album hình ảnh đẹp của các con, các video hoạt động của lớp để tuyên truyền quảng bá kết quả CSGD trẻ của lớp, của trường trên nhóm zalo phụ huynh và Fanpage, trang Web của trường.

b) Biện pháp

- Tiếp tục thực hiện Văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hợp nhất các thông tư về chương trình GDMN; Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GD&ĐT Kế hoạch chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025; “Xây dựng trường học xanh - Vì một Hà Nội xanh”; “Xây dựng trường học hạnh phúc”. Nhà trường tích cực chủ động tham mưu bổ sung CSVC, trang thiết bị xây dựng môi trường giáo dục, khung cảnh sư phạm “Xanh

- An toàn - Hạnh phúc”, tận dụng diện tích mặt đất, hành lang để tạo vườn rau, vườn cây xanh trong danh mục qui định. Thiết kế khu vui chơi, khu thể chất, các phòng chức năng để đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện của trường. Tăng cường giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng với môi trường và phòng chống dịch bệnh, bảo vệ an toàn bản thân, thực hành thoát nạn...

- Phân công CBQL, giáo viên đi tập huấn bồi dưỡng Chuyên đề “Xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc”, Chuyên đề “Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ trong trường mầm non”, chuyên đề “phát triển chương trình giáo dục trong sơ sở GDMN” và chuyên đề ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Steam, Montessori do Sở GDĐT và Phòng GDĐT tổ chức.

- Cử giáo viên các lớp làm điểm các chuyên đề “Xây dựng môi trường hạnh phúc” tham gia các lớp kiến tập chuyên đề tại huyện và Sở.

- Chỉ đạo các lớp thực hiện đúng theo nội dung các tiêu chí “trường học hạnh phúc”.

- Rà soát, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị hiện đại cho lớp điểm.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề hàng tháng nhằm rút kinh nghiệm, bổ sung, chia sẻ những kinh nghiệm của giáo viên trong việc thực hiện chuyên đề. Đồng thời hướng dẫn giáo viên nắm bắt tình hình và thực tế của lớp, chọn chuyên đề phù hợp để thực hiện.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục trên phần mềm Gokids, kế hoạch giáo dục của trường và của các lớp được cập nhật, bổ sung và chỉnh sửa phù hợp với trẻ. Kế hoạch hoạt động của trẻ được công khai trên bảng tuyên truyền của nhóm, lớp.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục: kỹ năng sống, kỹ năng phòng dịch; giáo dục dinh dưỡng; giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân, thực hành thoát nạn cho trẻ....

- Đổi mới hình thức giáo dục, tổ chức hoạt động theo nhóm, quan tâm đến năng lực cá nhân, tăng cường thực hành trải nghiệm, hoạt động vui chơi là chủ đạo, giao lưu tập thể, phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ, múa hát (*dân vũ, nháy hiện đại*).

- Tổ chức chuyên đề ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến (Steam, Montessori) trong tổ chức các hoạt động CSGD tại lớp 4 tuổi 2 và 5 tuổi 2

- Chỉ đạo 100% các nhóm, lớp xây dựng môi trường Sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện của giáo viên trong việc xây dựng môi trường học tập cho trẻ. Phát động phong trào trồng cây xanh, cây cảnh tại góc thiên nhiên. Huy động cha mẹ trẻ góp cây cảnh bổ sung vào góc thiên nhiên ở các lớp. Trồng thêm cây xanh, cây cảnh, chỉnh trang khuôn viên sân chơi.

- 100% các lớp xây dựng các hành vi quy tắc ứng xử của lớp học Hạnh phúc. Chụp lưu hình ảnh đẹp của các con, các video hoạt động của lớp để tuyên truyền quảng bá kết quả CSGD trẻ của lớp mình. Lôi cuốn sự tham gia của phụ huynh vào các hoạt động của lớp hàng tháng và đăng tải các video, hình ảnh hoạt động của trường của lớp trên zalo, trang Fanpage của trường.

- Tổ chức cho trẻ mẫu giáo học ngoại khoá tiếp cận với tiếng Anh, toán tư duy, múa, nhảy hiện đại, tin học và các hoạt động ở các phòng chức năng của nhà trường.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của từng bộ phận. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ cương, nề nếp trong giáo dục.

- Thường xuyên giám sát đánh giá quá trình hoạt động của trẻ để điều chỉnh kịp thời, phát hiện và tạo điều kiện phát triển năng khiếu của trẻ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường, thực hiện nghiêm túc lịch kiểm tra, đánh giá chất lượng CSGD của từng nhóm lớp, từng giáo viên, nhân viên.

- Chỉ đạo các lớp thực hiện làm điểm xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện để nhân rộng đại trà ra các nhóm, lớp trong nhà trường.

- Phối hợp với phụ huynh để xây dựng mô hình “Cha mẹ đồng hành cùng con khôn lớn” tại trường bằng các hoạt động thực tế trong việc CSGD để tuyên truyền và phối hợp với gia đình.

- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ giáo viên.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” tại trường.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống, giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh của người Hà Nội phù hợp với độ tuổi. Phối kết hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong giáo dục hành vi đúng và đẹp

thể hiện văn minh, thanh lịch của người Hà Nội. Kế hoạch giáo dục của nhóm/lớp hàng tháng/tuần được công khai tại Bảng tuyên truyền của nhóm, lớp.

- Cho trẻ mẫu giáo tiếp cận với công nghệ, làm quen với tiếng Anh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đáp ứng tốt nhu cầu của trẻ em và gia đình trẻ theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo. Hiệu trưởng nhà trường đảm bảo việc tổ chức hoạt động ngoại khóa theo đúng quy định.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu thể thao, các trò chơi dân gian... hoặc lao động vườn trường ngoài thiên nhiên, hoạt động tại các phòng chức năng, các khu vực trong trường nhằm phát triển nhận thức, kỹ năng giao tiếp, tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ.

- Tiếp tục bổ sung, nâng cao chất lượng của kho học liệu điện tử của Ngành GDĐT huyện. Khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả trên nền tảng kho học liệu điện tử của huyện, ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên các lớp có trẻ em khuyết tật học hòa nhập. Tích cực thực hiện các biện pháp tuyên truyền các bậc phụ huynh có trẻ khuyết tật được đi học hòa nhập.

***Chỉ tiêu cuối năm học:**

Đối với trẻ:

- Tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần: 95% trở lên đối với trẻ 5 tuổi; 90% trở lên đối với các độ tuổi còn lại.

- Tỷ lệ Bé ngoan: 85% trở lên.

- Kết quả đánh giá các lĩnh vực phát triển:

+ Đối với nhà trẻ: Đánh giá theo 4 lĩnh vực phát triển, kết quả đạt 90 - 95%.

+ Đối với trẻ mẫu giáo: Đánh giá theo 5 lĩnh vực phát triển, kết quả đạt 95 -98%.

* Chỉ đạo thực hiện các nhóm, lớp điểm của trường năm học 2024-2025

+ “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc và xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” lớp điểm: Lớp 5 tuổi 2, 4 tuổi 2, 3 tuổi 1, 24-36 T1

+ Chuyên đề “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh” cho trẻ 5-6 tuổi.
Lớp điểm 5 tuổi 3

+ Công tác ứng dụng CNTT trong CSGD trẻ. Lớp điểm 5 tuổi 1, 5 tuổi 2.

+ Công tác ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến (Steam, Montessori)
Lớp điểm: 4 tuổi 2, 5 tuổi 3, 4 tuổi 3, 3 tuổi 2, 24-36 T1

+ Công tác xây dựng môi trường, làm điểm của Phòng giáo dục huyện Phú Xuyên về xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

+ Điểm rèn các kỹ năng tự bảo vệ trong các tình huống: lớp 5T1, lớp 3T3.

- Phát huy vai trò làm điểm của nhà trường xây dựng các hoạt động để các lớp kiến tập, học tập nhân điển hình.

- Tổ chức chuyên đề tại các lớp điểm, nhằm bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn cho cán bộ, giáo viên. Nhà trường tự xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn cho giáo viên.

- Phát động và tổ chức các đợt hội giảng, hội thi cho cô và trẻ trong năm học theo đúng chỉ tiêu đề ra:

+ Tổ chức các ngày hội, ngày lễ như: “Ngày hội đến trường của bé”, “Vui tết trung thu”, “Bé đón năm mới 2025”, “Hội chợ Xuân 2025”, “Chúng cháu vui khỏe”, “Bé khỏe bé ngoan”, “Vui Tết thiếu nhi 1- 6 và Lễ ra trường cho học sinh mẫu giáo lớn”.

+ Tổ chức Giao lưu chương trình “Ngày hè sôi động”

+ Tổ chức Giao lưu chương trình “**Những sắc màu ngộ nghĩnh**” mời CMHS tham dự.

+ Tổ chức giao lưu chương trình “Rung chuông vàng”, “Hội thi giáo viên dạy giỏi” cấp huyện chào mừng 70 năm thành lập Ngành GDĐT cấp trường và huyện.

*** Một số hoạt động khác:**

- Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường dự kiến vào tháng 11/2024.

- Hội thi bé khỏe bé ngoan tháng 12/2024

- Tổ chức sự kiện: “**Bé vui đón tết**” cho trẻ vào tháng 01/2025.

- Tham gia Hội thi “**Giáo viên dạy giỏi**” cấp huyện, dự kiến tháng 01/2025

- Tổ chức cho trẻ 4 tuổi, 5 tuổi đi dã ngoại tháng 02 hoặc tháng 03/2025.

- Giao lưu ngày hội: **“Những sắc màu ngộ nghĩnh”** dự kiến vào tháng 3/2025.

- Tổ chức cho trẻ khối 5 tuổi đi tham quan trường Tiểu học.

- Tổ chức **“Ngày hè sôi động”** dự kiến vào tháng 04 hoặc tháng 05/2025.

- Tổ chức **“Lễ ra trường”** cho học sinh khối 5 tuổi và tháng 05/2025.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

5.1. Tăng cường công tác quản lý

a) Chỉ tiêu

- Bổ sung và điều chỉnh kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030, bổ sung các tiêu chí hàng năm phù hợp với thực tế.

- 100% CBGVNV thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường. Chấp hành tốt các quy định của Pháp luật, thực hiện nghiêm túc các văn bản của Ngành

- 100% CBGVNV đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và CSGD trẻ, bồi dưỡng đội ngũ có thể mạnh về CNTT, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý. Sử dụng và lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, văn bản trên phần mềm đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả

- 100% CBGVNV trong toàn trường thay đổi tư duy quản lý, quản trị trường học, làm việc trong môi trường sư phạm thân thiện, tích cực phát huy vai trò trách nhiệm với công việc được phân công phụ trách.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, phát huy vai trò tự chủ trong việc tự kiểm tra, đánh giá. Duy trì và phát huy phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm trong CBGVNV

- Triển khai các nhiệm vụ đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai các khoản thu - chi theo quy định, thực hiện tốt việc công khai minh bạch trong tài chính. Thực hiện nghiêm túc việc quản lý tài sản của nhà trường, tài sản các nhóm lớp và thực hiện tốt thông tin báo cáo 2 chiều.

- Chủ động, sáng tạo xây dựng các giải pháp, mô hình quản lý để phát triển nhà trường đạt chuẩn hóa, hiện đại hóa, trường học xanh, tạo sự khác biệt, khẳng định thương hiệu riêng của nhà trường.

b) Biện pháp

- Đổi mới công tác quản lý giáo dục, triển khai thực hiện tốt Quy chế dân chủ. Giáo viên, nhân viên mạnh dạn tham gia đóng góp ý kiến, thực hiện nghiêm công tác thu chi tài chính, quản lý tài sản đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định.

- Công tác kiểm tra nội bộ: Chỉ đạo CBGVNV thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật, nhiệm vụ GDMN và Quy chế chuyên môn trong năm học 2024 - 2025. Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch kiểm tra toàn diện, kiểm tra đột xuất, tăng cường kiểm tra thực hiện Quy chế chuyên môn, dự giờ thăm lớp để bồi dưỡng chuyên môn trực tiếp cho giáo viên, kiểm tra bếp ăn thường xuyên.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu nhằm duy trì nền nếp, kỷ cương, hiệu quả quản lý. Tăng quyền tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình của Hiệu trưởng chịu trách nhiệm điều hành các hoạt động thực hiện đúng quy định của pháp luật, cam kết các điều kiện thực hiện và chất lượng CSGD trẻ, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm, đặc biệt việc vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo hành trẻ.

- Hướng dẫn giáo viên, nhân viên lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách, kế hoạch của nhóm, lớp đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên. Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong thực hiện báo cáo, hồ sơ, sổ sách, tiếp tục thực hiện các phần mềm hỗ trợ quản lý, xây dựng kế hoạch giáo dục, quản lý tài sản...

- Đảm bảo thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác thu chi theo hướng dẫn của UBND huyện Phú Xuyên về tăng cường quản lý thu chi trong các trường học năm học 2024-2025.

- Thực hiện nghiêm túc công tác công khai theo Thông tư 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT về việc Quy định công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về Hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện nghiêm túc về thời gian công khai, nội dung và hình thức, qui trình thực hiện công khai đảm bảo minh bạch rõ ràng.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ trong nhà trường tạo cơ hội để mỗi CBGVNV, trẻ em được phát triển tối đa năng lực, không ai bị bỏ lại, tất cả cùng thay đổi và tiến bộ.

- Rà soát, điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động nhà trường phù hợp, được thông qua Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động.

- Đẩy mạnh thực hiện quán triệt thực hiện 02 bộ quy tắc ứng xử của thành phố Hà Nội và Thông tư của Bộ GDĐT quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục. Đề cao tính tiên phong gương mẫu trong văn hóa ứng xử của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục có đạo đức tốt, phong cách đẹp, chuyên môn giỏi.

- Thực hiện nghiêm túc tác phong nơi công sở, trường học, chú trọng phong cách sư phạm, đồng phục làm việc (trang nhã, tránh rườm rà), biển tên theo vị trí việc làm. Đội ngũ CBGVNV làm gương cho trẻ em trong mối quan hệ cô trò, trong giao tiếp thể hiện đạo đức tác phong, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp.

5.2. Công tác kiểm tra

a) Chỉ tiêu

- Kiểm tra toàn diện 30-35% giáo viên/tổng số giáo viên toàn trường.
- Kiểm tra đột xuất 100% giáo viên, nhân viên từ 1-2 lần/năm.
- Kiểm tra chuyên đề đối với giáo viên 2 lần/năm.
- Kiểm tra kế hoạch giáo dục trên phần mềm, kiểm tra hồ sơ sổ sách của các tổ, nhóm, lớp 2 lần/năm.
- Kiểm tra môi trường học tập của các nhóm, lớp từ 2-3 lần/năm.
- Kiểm tra chuyên đề hoạt động của các tổ, nhóm chuyên môn, các bộ phận đảm bảo ít nhất 1 lần/tổ/học kỳ.
- Kiểm tra các chuyên đề khác theo Kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường xây dựng.

b) Biện pháp

- Kiện toàn và bồi dưỡng nghiệp vụ cho các thành viên ban kiểm tra nội bộ nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường trong năm học.
- Duy trì nề nếp giao ban thường xuyên có hiệu quả và sự phân công trách

nhiệm của Ban Giám hiệu, Ban trung tâm trường, tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế nuôi dạy trẻ, tổ chức chế độ sinh hoạt 1 ngày của giáo viên và nhân viên.

- Kiểm tra cá nhân đi sâu kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế nuôi dạy trẻ, tổ chức chế độ sinh hoạt 1 ngày, thực hiện chuyên đề “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” soạn bài và đánh giá trẻ trên phần mềm.

- Tăng cường công tác kiểm tra và dự giờ đột xuất của giáo viên và nhân viên.

5.3. Công tác thi đua

a) Chỉ tiêu

- Về tập thể:

- + Phần đầu Tập thể Lao động tiên tiến.
- + Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- + Công đoàn phần đầu giấy khen LĐLĐ.
- + Chi đoàn vững mạnh.

- Về cá nhân:

+ 03 đ/c CSTĐ cấp cơ sở; 31 đ/c LĐTT cấp huyện; 7 đ/c giáo viên, nhân viên giỏi cấp trường.

+ Phần đầu: 25/46 đạt 54% CBGVNV viết SKKN.

* Đối với học sinh:

- Bé chăm ngoan cấp huyện: 93/340 = 22%.
- Bé chăm ngoan cấp trường: 180/340 = 53%.

* Xếp loại lớp:

- Tốt: 5/12 đạt tỷ lệ 41%; Khá: 7/12 đạt tỷ lệ 59 %; ĐYC: Không có.

b) Giải pháp

- Nhà trường xây dựng các tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp với thực tế nhà trường. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua, đổi mới công tác thi đua, chống bệnh thành tích, thực chất trong đánh giá, đề ra các đợt thi đua, tiêu chí thực hiện phong trào thi đua, nội dung thi đua, hình thức khen thưởng phù hợp nhằm khích lệ phong trào thi đua của các thành viên trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng ngay từ đầu năm học; tổ chức cho CBGVNV đăng ký các danh hiệu thi đua, tiến hành rà soát, xét chọn tôn vinh các cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc đề xuất các cấp khen thưởng, động viên kịp thời; đảm bảo tính chính xác, công bằng trong đánh giá khen thưởng.

5.4. Công tác tham mưu phối kết hợp

- Tích cực tham mưu với UBND huyện, Phòng Nội vụ, Phòng GDĐT huyện bố trí 01 nhân viên phục vụ và 01 nhân viên bảo vệ về làm việc tại trường.

- Phối hợp với Công đoàn tổ chức tốt Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động. Phối hợp chặt chẽ với Công đoàn, Đoàn thanh niên để chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho CBGVNV thông qua các ngày hội, ngày lễ, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ, gia đình chính sách. Tổ chức cho CBGVNV học tập bồi dưỡng kết hợp với đi thăm các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của đất nước vào các dịp lễ Tết, nghỉ hè.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, Trạm Y tế xã trong công tác thực hiện chương trình phòng chống suy dinh dưỡng trong cộng đồng, phòng chống dịch bệnh và tổ chức khám sức khỏe đầu năm cho CBGVNV và các cháu học sinh.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS của trường tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ và hội thi của cô và trẻ; CSND, giáo dục trẻ tại gia đình.

- Phối hợp với Ban Công an xã triển khai công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng cháy, chữa cháy, tập huấn nâng cao kỹ năng tự bảo vệ trong nhà trường...

- Nâng cao công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, tạo sự thống nhất, tin tưởng cùng xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm. Quan tâm thực hiện công tác xã hội hóa để hỗ trợ hiệu quả cho việc tổ chức hoạt động CSGD trẻ tại trường.

5.5. Thông tin báo cáo

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư; Công văn số 879/SNV-CCVTLT ngày 07/4/2020 của Sở Nội vụ V/v triển khai thực hiện Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.

- Thực hiện tốt các quy định về thông tin báo cáo. Đảm bảo chế độ báo cáo kịp thời, đầy đủ chính xác theo định kỳ hoặc khi có việc đột xuất tới các lớp về trường và từ trường lên Phòng GDĐT hoặc ngược lại. Có chế độ lưu giữ báo

cáo đầy đủ, hệ thống, khoa học và đúng quy định.

- Nhà trường chủ động khai thác công thông tin điện tử của UBND huyện Phú Xuyên, Phòng GDĐT để cập nhật thường xuyên thông tin của huyện. Kết nối hệ thống Gmail để trao đổi văn bản hành chính điện tử, ứng dụng CNTT vào quản lý văn bản, quản lý hành chính trong GDMN.

- Thời gian gửi báo cáo:

- + Biểu thống kê GDMN (*hàng tháng*)

- + Báo cáo sơ kết học kỳ I (nộp trước ngày 25/12/2024)

- + Báo cáo tổng kết năm học (nộp trước ngày 10/5/2025)

6. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số GDMN

a) Chỉ tiêu

- Duy trì trang website, trang fanpage, zalo của nhà trường được khai thác và sử dụng hiệu quả.

- 100% CBQL, tổ phổ cập, ban tuyển sinh sử dụng thành thạo phần mềm tuyển sinh trực tuyến; sử dụng phần mềm quản lý hành chính nhà nước, tài chính, phần mềm quản lý nuôi dưỡng, phần mềm phổ cập giáo dục và công tác chuyên môn.

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch hoạt động của trẻ trên phần mềm, có kỹ năng xây dựng thư viện bài giảng điện tử, thực hiện video hướng dẫn các hoạt động CSGD trẻ.

- 100% CBGVNV biết sử dụng phần mềm tự đánh giá thi đua hằng tháng.

- Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong quản lý và các hoạt động khác.

- Nhà trường triển khai thực hiện tốt phần mềm quản lý hồ sơ sổ sách và phần mềm thu và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục xây dựng kho học liệu điện tử của nhà trường, của ngành

b) Biện pháp

- Xây dựng Kế hoạch Triển khai các công việc thực hiện “Chuyển đổi số trong giáo dục”. Kiện toàn tổ quản lý công tác truyền thông của nhà trường, thường xuyên cập nhật và đăng tải các hoạt động của nhà trường trên fanpage. Tổ chức quán triệt, triển khai tới CBGVNV, thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã xây dựng.

- Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số của nhà trường, phân công cụ thể công việc cho từng thành viên trong ban chỉ đạo.

- Nhà trường rà soát kiểm tra lại cơ sở vật chất, các thiết bị thông tin, đường truyền mạng để phục vụ tốt cho việc chuyển đổi số.

- Tuyên truyền đến phụ huynh học sinh tải phần mềm eNetViet để phụ huynh nắm bắt được các thông tin của trẻ.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân có thành tích trong công tác tuyên truyền và tự nghiên cứu học tập “Chuyển đổi số trong giáo dục” tại nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý nhà trường; mở các lớp về sử dụng phần mềm tin học cho giáo viên, phát huy vai trò của giáo viên cốt cán trong việc sử dụng phần mềm điện tử; tiếp tục triển khai ứng dụng phần mềm tuyển sinh trực tuyến. Bồi dưỡng về kỹ năng viết bài, đăng bài lên trang thông tin điện tử cho các thành viên trong tổ truyền thông của trường, duy trì kết nối liên thông giữa trang thông tin điện tử của trường và ngành, kết nối với cổng thông tin huyện.

- Tiếp tục xây dựng, khai thác và sử dụng hiệu quả kho học liệu điện tử của Ngành và của trường. Suu tầm học liệu điện tử, đăng tải lên thư viện chung để sử dụng trong trường và toàn ngành.

- Duy trì các hoạt động truyền thông tại trang thông tin điện tử; đăng tải các video hàng tuần, hình ảnh đẹp của trường, lớp và các hoạt động của giáo viên, học sinh, vườn trường xanh, những hành vi đẹp, người tốt việc tốt trên chuyên mục thu viện ảnh, video, youtube.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong nhà trường; Tiếp tục sử dụng và lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, văn bản đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng thực hiện nhiệm vụ trong trường. Tăng cường sử dụng các phần mềm (thu và thanh toán, phần mềm quản lý nuôi dưỡng, kế hoạch giáo dục, các phần mềm thiết kế bài giảng...), từng bước chuyển đổi sang hồ sơ điện tử. Ứng dụng CNTT, lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động trong trường.

- Thực hiện bồi dưỡng, khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp học về sử dụng phần mềm tin học, phát huy vai trò của giáo viên cốt cán trong việc sử dụng phần mềm.

- Các giáo viên được phân công phụ trách CNTT trong trường hỗ trợ các nhóm, lớp để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao về CNTT và truyền thông trong nhà trường.

7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và hội nhập quốc tế, tăng cường truyền thông về GDMN

a) Chỉ tiêu:

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngày hội ngày lễ, phát huy vai trò của cộng đồng trong công tác phối hợp.

- Phần đầu tổ chức 5-7 sự kiện/năm tham khảo các mô hình giáo dục hiện đại của các trường điểm trong nước và nước ngoài thông qua mạng Internet. Kết nối lớp học trực tuyến với các trường bạn trong địa bàn huyện xây dựng lớp học kết nối trong trường học hạnh phúc

- Hàng tuần, hàng tháng, đăng tải các hoạt động diễn ra ở trường, ở lớp lên trang thông tin của nhà trường và trên trang nhóm, lớp.

- Bộ phận truyền thông của nhà trường sử dụng có hiệu quả, mạnh mẽ trang website, trang Fanpage, zalo và bảng tin của nhà trường, đổi mới nội dung, hình thức để quảng bá hình ảnh khẳng định thương hiệu, điều kiện chất lượng CSGD trẻ, thực đơn,... cập nhật các video, hình ảnh đẹp, tin bài về xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- Tuyên truyền về chế độ dinh dưỡng cân đối giúp trẻ phát triển thể chất. phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

Thực hiện theo kế hoạch truyền thông: phần đầu 2 tin bài/tuần

b) Biện pháp

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực GDĐT; Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP. Huy động các nguồn lực xã hội, đẩy mạnh công tác xã hội hóa để phát triển GDMN.

- Chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo xã, phối hợp với các ban ngành, các lực lượng xã hội và cộng đồng tuyên truyền về nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN, triển khai quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và

phát triển GDMN, công tác phổ cập giáo dục. Tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN huyện Phú Xuyên. Tuyên truyền tới phụ huynh để thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Phối kết hợp với phụ huynh tổ chức các ngày hội, ngày lễ và các hoạt động trải nghiệm trong năm với sự tham gia của phụ huynh

- Khuyến khích phụ huynh cho các con tham gia các hoạt động trải nghiệm, tham gia các hoạt động năng khiếu, múa, tiếng Anh,... để giúp các con phát triển toàn diện

- Tổ chức cho trẻ 5 tuổi giao lưu với các trường bạn để các con có cơ hội được trải nghiệm, trao gửi yêu thương và kết nối tình bạn.

- + Kết nối với trường mầm non Nam Phong thực hiện phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” giai đoạn 2023 - 2025 để chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao kỹ năng nghề cho giáo viên

- Chỉ đạo tổ chuyên môn tích cực nghiên cứu tài liệu, khai thác trang mạng để học tập mô hình giáo dục của các trường tiên tiến trong nước và thế giới.

- Động viên CBGVNV tích cực viết bài, chuyên mục “Album hình ảnh đẹp”, hàng ngày, hàng tuần thực hiện việc đăng các Video, hình ảnh đẹp của lớp, của trường do giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ thực hiện với chủ đề: Lớp học đẹp, khoảnh khắc hạnh phúc, những hành vi đẹp, người tốt việc tốt.... mỗi tháng 5-10 bài/khối, tổ theo quy định

- Phối hợp với Đài truyền thanh xã viết bài, đưa tin và phát thanh trên phương tiện thông tin để người dân nắm bắt những thông báo, bài tuyên truyền trong CSGD con. Thông qua Pano, aphich ở sân trường, các sảnh, hành lang để tuyên truyền tới phụ huynh cùng CSGD trẻ.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám Hiệu

- Xây dựng kế hoạch năm học bám sát văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp. Xây dựng kế hoạch có trọng tâm, trọng điểm, sát tình hình thực tế của nhà trường và có sự bàn bạc, đóng góp ý kiến thống nhất của Hội đồng trường, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng.

- Kế hoạch năm học được trình lên Phòng GDĐT huyện phê duyệt.

2. Giáo viên, Nhân viên

- Lưu giữ kế hoạch năm học tại hồ sơ nhóm, lớp, hồ sơ tổ.
- Căn cứ kế hoạch năm học nhà trường để xây dựng kế hoạch lớp, tổ cho phù hợp.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Trường mầm non Nam Triều, được thông qua Hội đồng sư phạm nhà trường, các tổ, khối, bộ phận chuyên môn. Tập thể CBGVNV nhà trường nhất trí 100% với các chỉ tiêu, biện pháp trên. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, có gì vướng mắc, kịp thời báo cáo Hiệu trưởng để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp nhằm đạt được những chỉ tiêu đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT huyện;
- Đảng ủy, UBND xã;
- Lãnh đạo nhà trường;
- CBGVNV; (để t/h)
- Lưu: VT.

(để b/c)

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Huệ